



HƯỚNG DẪN KHAI E-MANIFEST THEO CV MỚI 6889/ TCHQ – GSQL

1. Khai E-manifest

Hiệu là nhà vận chuyển khai báo về việc vận chuyển hàng hóa nhập khẩu từ một nước nào đó về Việt Nam cho các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm: Bộ giao thông vận tải, Hải quan, Biên phòng, Trung tâm y tế, Cơ quan bảo vệ thực vật, Cơ quan Thú y, Cảng vụ Hàng hải. Việc khai báo sẽ được thực hiện bằng cách nhà vận chuyển sẽ khai báo lên hệ thống một cửa quốc gia.

2. Hướng dẫn Khai manifest theo CV mới 6889/ TCHQ – GSQL

Theo Công văn số 6889/TCHQ-GSQL ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tổng Cục Hải Quan thì có quy định rõ như sau:

✚ **Thông tin người nhận hàng** - consignee hoặc người được thông báo trong trường hợp giao hàng có ký hậu:

Đối với thông tin về người nhận hàng lô hàng không phải là hàng phế liệu thì cần thể hiện theo cú pháp như sau:

Mã số thuế#tên công ty#địa chỉ#...xxx...#...xxx...

Ba thông tin quan trọng là mã số thuế, tên công ty, và địa chỉ thì thể hiện như trên bill of lading. Sau khi thể hiện 3 thông tin cần thiết đó thì có thể thêm vào các thông tin phụ khác có thể thể hiện trên bill như: số điện thoại, email... (Viết liền, không dấu)

✚ **Khai báo mã HS hoặc khai mã hàng hóa**

Khai mã hs thì hiện tại nếu khai trực tiếp trên hệ thống một cửa của bộ giao thông vận tải thì không có mục mã hs để khai vì thế phải khai trên file excel rồi upload lên hệ thống. Trên file excel mã hs nằm cạnh bên phần mô tả hàng hoá.

Mã hs chỉ cần khai 4 số là được, các quốc gia khác nhau trên thế giới có mã hs khác nhau nhưng 4 số đầu của dãy mã hs sẽ giống nhau nên không có việc mà hs không giống nhau tại các quốc gia (cho 4 số đầu trong dãy mã). Riêng đối với mặt hàng phế liệu thì phải khai 8 số.



+ Tên hàng và mô tả hàng hóa

Tên hàng và mô tả hàng hoá thì chỉ lấy những thông tin trọng tâm “hàng gì?”, mô tả bên ngoài nếu có “kích thước”... đại loại là các thông tin chính. Vì rất nhiều shipper khi làm Bill họ thể hiện rất nhiều thông tin không cần thiết lên phần mô tả hàng hoá trên Bill of Lading.

Và quy tắc khai đối với các thông tin riêng biệt sẽ được cách bởi dấu #.

Ví dụ: Led lighting#200PCE

+ Mã cảng, tên cảng

Phần khai báo về mã cảng tên cảng được đề cập trong hệ thống một cửa gồm: cảng xếp (port of loading), cảng chuyển tải (port of transit), cảng dỡ (port of discharging) và cảng đích (final destination)- cần phải rất lưu ý giữa cảng dỡ hàng và cảng đích cuối cùng giao hàng (ví dụ: POD: VNSPC - CANG HIEP PHUOC(HCM), nhưng Delivery place: VNCLI - CANG CAT LAI), địa điểm giao hàng (Place of Delivery) - thường trùng với cảng đích (đối với hàng LCL thì địa điểm này sẽ là kho hàng lẻ).

+ Bản khai chung

Có một phần nữa là “Bản khai chung” đây là thông tin mà hãng tàu sẽ phải khai cho các cơ quan, các công ty FWD không cần phải quan tâm đến mục này.

Xin lưu ý: công văn này áp dụng cho khai manifest chứ không bắt buộc phải thể hiện các thông tin như mã số thuế, hs code lên trên vận đơn (bill of lading), tuy nhiên để cho tiện trong việc khai báo thì nhà vận chuyển sẽ yêu cầu thể hiện thông tin mã số thuế của người nhận hàng (consignee) và mã hs của hàng hóa lên trên vận đơn. Tuy nhiên, nếu không có các thông tin đó trên vận đơn thì vận đơn vẫn hợp lệ.

Nếu các thông tin khai trên không đảm bảo thì sẽ dẫn tới tình trạng “rót manifest” và cần phải bổ sung và cập nhật lại manifest, quy trình khai bổ sung, sửa đổi manifest quý vị có thể xem tại link đính kèm

Xem chi tiết tại đây: <https://tailieuxnk.com/cach-truyen-emanifest-cac-buoc-dieu-chinh-manifest-1387.html>